

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Diệu

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên họp: Ông Đinh Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2020/TLST - VDS ngày 21 tháng 8 năm 2020, về việc “Tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2021/QĐST - VDS ngày 18 tháng 01 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* chị Trần Thị Thu T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn 7, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Vũ Văn C, sinh ngày 10/11/1990; quê quán: xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; địa chỉ trước khi biệt tích: Thôn 7, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu - chị Trần Thị Thu T - trình bày:

Chị và anh Vũ Văn C kết hôn vào ngày 19/4/2012 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã H (nay là thị trấn H), huyện B, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với gia đình bố mẹ Chị tại Thôn 7, thị trấn H, huyện B. Ngay sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng đã không hạnh phúc, vì không có công việc ổn định nên hay xảy ra xung đột. Đến ngày 25/02/2018 anh C đi làm ăn xa, trước khi đi anh C không cho Chị và gia đình biết là đi đâu, làm gì. Kể từ khi anh C bỏ nhà đi cho đến nay, anh C không liên lạc gì với Chị cũng như gia đình. Chị đã trực tiếp về nơi anh C đăng ký hộ khẩu thường trú nhưng gia đình anh C không có mặt tại địa phương và anh C cũng không về tại địa phương, do đó, Chị không có tin tức gì về anh C. Chị đã tìm kiếm anh C khắp nơi, trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có kết quả. Vì vậy, chị làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch tuyên bố anh Vũ Văn C mất tích.

Tòa án nhân dân huyện B đã thụ lý vụ việc và ra Quyết định ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định tiến hành thu thập chứng cứ. Tại Biên bản xác

minh ngày 18/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện N thể hiện: Bà Nguyễn Thị H (là mẹ anh C) và anh Vũ Văn C đã rời đi khỏi địa phương từ lâu, hiện không có mặt tại địa phương và từ đó cho đến nay không liên lạc gì với địa phương; khi rời khỏi địa phương gia đình bà H cũng không cất khẩu tại nơi cư trú là xóm V, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Ngày 08/9/2020, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 05/2020/QĐ-TA đối với anh Vũ Văn C. Chị Trần Thị Thu T đã làm các thủ tục đăng tin trên Báo Công lý ba số 75, 76 và 77 vào các ngày 18, 22, 25 tháng 9 năm 2020 và nhắn tin qua Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông (VOV AMS) Đài Tiếng nói Việt Nam vào lúc 17 giờ 30 phút các ngày 17, 18, 19 tháng 9 năm 2020. Kể từ ngày đăng báo và nhắn tin cho đến nay anh Vũ Văn C không về và cũng không liên lạc với chị T, gia đình chị T cũng như UBND thị trấn H nên hiện tại anh C đang sinh sống ở đâu, làm gì chị T và gia đình, chính quyền địa phương không biết.

Trước đó, Công an thị trấn H cũng đã xác nhận: Anh Vũ Văn C đã sinh sống, tạm trú tại nhà bố chị là ông Trần Đình V ở Thôn 7, xã H (nay là thị trấn H), huyện B vào năm 2012 cho đến năm 2018 anh C rời khỏi nơi cư trú đi đâu, làm gì không khai báo với Công an thị trấn và kể từ đó cho đến nay không quay về thị trấn H.

Tại phiên họp, chị T xin vắng mặt, trong đơn xin vắng mặt ngày 22/01/2021 chị T trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình, đề nghị Tòa án tuyên bố anh Vũ Văn C mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự:

- Việc chấp hành pháp luật của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng:

Từ khi thụ lý cho đến thời điểm mở phiên họp: Thẩm phán, Thư ký phiên họp và Hội đồng tham gia phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng.

Người yêu cầu đã thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật như: Cung cấp đủ tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp tạm ứng án phí và các chi phí tố tụng khác.

- Về giải quyết yêu cầu của đương sự: Đề nghị Hội đồng phiên họp áp dụng khoản 3 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 387 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật dân sự: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Thu T, tuyên bố anh Vũ Văn C mất tích.

Các vấn đề liên quan khác như nuôi con, quyền quản lý tài sản do chị T không yêu cầu nên không xem xét.

- Về lệ phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc chị Trần Thị Thu T nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B trình bày tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện B nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Trần Thị Thu T, xác định quan hệ pháp của việc dân sự là “Tuyên bố một người mất tích”; anh Vũ Văn C có nơi cư trú trước khi biệt tích là Thôn 7, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, do đó, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B theo quy định tại khoản 3 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung việc dân sự:

Chị Trần Thị Thu T và anh Vũ Văn C kết hôn vào ngày 19/4/2012 tại UBND xã H (nay là thị trấn H), huyện B, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại Thôn 7, xã H, huyện B, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên ngày 25/02/2018 anh C đã bỏ nhà đi mà không cho chị T và gia đình chị T biết là đi đâu, làm gì. Chị T đã tìm kiếm anh C khắp nơi, về tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xóm V, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định và đăng thông tin tìm kiếm anh C trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể: đăng tin trên Báo Công lý ba số 75, 76 và 77 vào các ngày 18, 22, 25 tháng 9 năm 2020 và qua Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông (VOV AMS) Đài Tiếng nói Việt Nam vào lúc 17 giờ 30 phút các ngày 17, 18, 19 tháng 9 năm 2020 nhưng cho đến nay vẫn không có kết quả. Như vậy, anh Vũ Văn C đã biệt tích hơn 02 năm liên kể từ ngày có tin tức cuối cùng là ngày 25/02/2018. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự và khoản 3 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 370; Điều 387; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự: chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Thu T về việc tuyên bố anh Vũ Văn C mất tích.

Về con chung và việc quản lý tài sản: Chị Trần Thị Thu T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng không xem xét.

[3] Về lệ phí sơ thẩm việc dân sự: chị Trần Thị Thu T phải nộp 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 370, Điều 387, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Thu T, tuyên bố: Anh Vũ Văn C, sinh ngày 10/11/1990; quê quán: xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú trước khi mất tích: Thôn 7, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình mất tích.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị Thu T phải nộp toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000448 ngày 21 tháng 8 năm 2020. Chị T đã nộp đủ lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định sơ thẩm, người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bồ Trách;
- Chi cục THADS huyện B;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu